

**Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt. E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn về mặt kỹ thuật trong bảng dưới đây thì được đánh giá là (“đạt”):

TT	Nội dung đánh giá	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng	Mức độ đáp ứng
<b>1</b>	<b>Kinh nghiệm</b>		
1.1	Năng lực chung	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh bảo hiểm do Bộ Tài chính cấp còn hiệu lực <b><i>hoặc</i></b></li> <li>- Có đăng ký kinh doanh hành nghề bảo hiểm do Cơ quan có thẩm quyền cấp. <i>(Nhà thầu độc lập, từng thành viên liên danh phải thỏa mãn yêu cầu)</i></li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>2</b>	<b>Bản chào phí và chương trình tái bảo hiểm</b>		
2.1	Thời hạn bảo hiểm	Thời hạn bảo hiểm: <b>1080 ngày</b> (từ khi khởi công công trình đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng) và cộng thêm thời gian bảo hành công trình theo điều khoản bổ sung MR004 ( <i>thời gian bảo hành được tính từ khi bắt đầu có biên bản bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng cho đơn vị quản lý</i> ).	Đạt
2.2	Bản chào phí của nhà thầu	<p>Nhà thầu phải có bản chào phí đáp ứng đầy đủ các điều kiện bảo hiểm, phạm vi bảo hiểm như yêu cầu tại Phần 2 của E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Mức trách nhiệm bảo hiểm tối thiểu theo yêu cầu của E-HSMT:</i></li> <li>+ Thiệt hại vật chất: <b>278.774.658.270 đồng.</b></li> <li>+ Mức trách nhiệm bảo hiểm đối với bên thứ ba: Số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với thiệt hại về sức khỏe, tính mạng là một trăm (100) triệu đồng cho một người trong một vụ và không giới hạn số người, số vụ tổn thất trong suốt thời hạn bảo hiểm. Số tiền bảo hiểm tối</li> </ul>	Đạt

		<p>thiếu đối với thiệt hại về tài sản và chi phí pháp lý có liên quan (nếu có) là 10% giá trị công trình/vụ trong suốt thời hạn bảo hiểm và không giới hạn số vụ tổn thất”.</p> <p><b>- Mức khấu trừ:</b></p> <p>+ Đối với rủi ro thiên tai: 5% giá trị tổn thất /mỗi sự cố (vụ) và tối đa 5.000.000 VNĐ/vụ tổn thất.</p> <p>+ Đối với rủi ro khác: 5% giá trị tổn thất /mỗi sự cố (vụ) và tối đa 5.000.000 VNĐ/vụ tổn thất.</p> <p>- Mức khấu trừ đối với trách nhiệm bên thứ ba: 5% giá trị tổn thất/mỗi sự cố (vụ) và tối đa 10.000.000 đồng/vụ tổn thất (chỉ áp dụng cho thiệt hại về tài sản, không áp dụng đối với con người).</p> <p>Mức khấu trừ đáp ứng yêu cầu bảo hiểm tại Chương V của E-HSMT này.</p>	
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.3	Tỷ lệ phí bảo hiểm và tổng phí bảo hiểm được nhà thầu chào	<p>Nhà thầu phải đưa ra tỷ lệ phí bảo hiểm cố định và tổng phí bảo hiểm. Phí bảo hiểm này đã bao gồm toàn bộ phần phí cơ bản, phần phụ phí của các điều khoản sửa đổi bổ sung, các loại thuế và các chi phí liên quan khác. Tỷ lệ phí bảo hiểm và tổng phí bảo hiểm phải phù hợp với phạm vi bảo hiểm và phải phù hợp với các quy định của Pháp luật Việt Nam.</p> <p>- Giá trị bảo hiểm thiệt hại vật chất: <b>278.774.658.270 đồng</b></p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.4	Chương trình tái bảo hiểm dự kiến và mức giữ lại của nhà thầu	<p>Nhà thầu phải có chương trình tái bảo hiểm phù hợp cho dự án:</p> <p>- Mức giữ lại trách nhiệm tối đa là 10% vốn chủ sở hữu.</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>3</b>	<b>Quy trình, phương thức, thời gian bảo hiểm</b>		

3.1	Quy trình tổ chức bảo hiểm cho gói thầu	Có nêu đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện. Quy trình thể hiện được sự liên kết chặt chẽ tất cả mọi đối tượng liên quan trong chương trình bảo hiểm của dự án. Có sơ đồ quan hệ để thực hiện bảo hiểm giữa các bên liên quan: Người được bảo hiểm - Công ty bảo hiểm - Đơn vị giám định độc lập - Công ty tái bảo hiểm đứng đầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.2	Phương thức giải quyết bồi thường khi có tổn thất	Có nêu đầy đủ, chi tiết hướng dẫn phương thức, giấy tờ thủ tục giải quyết, khiếu nại, đòi bồi thường cho khách hàng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.3	Thời gian giải quyết bồi thường	Có nêu và đảm bảo thời gian giải quyết bồi thường tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.4	Đề xuất công ty giám định độc lập	Đề xuất ít nhất 01 công ty giám định độc lập (kèm theo tài liệu chứng minh)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>4</b>	<b>Điều khoản bổ sung</b>		
4.1	Điều khoản bảo hiểm cho các tổn thất gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng...	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.2	Điều khoản bảo hiểm trách nhiệm chéo	Có nêu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.3	Điều khoản bảo hiểm bảo hành mở rộng	≥ 365 ngày	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.4	Điều kiện đặc biệt	≥ 180 ngày	Đạt

	liên quan đến tiến độ xây dựng/lắp đặt.	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.5	Điều khoản bảo hiểm chi phí làm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ, chi phí vận chuyển tốc hành	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.6	Điều khoản bảo hiểm cho tài sản trong kho bãi ngoài công trường	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.7	Điều kiện đặc biệt liên quan tới các đường cáp ngầm, đường ống ngầm, các thiết bị ngầm khác và đường cáp, đường điện trên cao	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.8	Điều kiện đặc biệt về các thiết bị chống cháy và an toàn về cháy trên công trường	Có nêu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.9	Điều khoản bảo hiểm cho việc vận chuyển nội địa	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.10	Điều khoản về rủi ro thiết kế	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.11	Bảo hiểm các hạng	Có nêu	Đạt

	mục đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.12	Điều khoản bảo hiểm cho những tài sản thuộc sở hữu hoặc quyền trông coi, kiểm soát của chủ đầu tư trên công trường	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.13	Điều khoản chấn động, di chuyển hoặc cột chống bị suy yếu các bộ phận chống đỡ	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.14	Điều khoản bảo hiểm cho thiệt hại trực tiếp do bom, mìn, mìn nổ chậm, phát nổ gây ra trong quá trình thi công	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	
4.15	Điều khoản bảo hiểm cho chi phí chuyên gia	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.16	Điều khoản bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	
4.17	Điều khoản điều chỉnh thời gian (72 giờ)	Có nêu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.18	Điều khoản chỉ định giám định viên	Có nêu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt

	độc lập		
4.19	Điều khoản tài liệu và bản vẽ	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.20	Điều khoản tạm ứng bồi thường	Tạm ứng bồi thường $\geq 50\%$ đối tổn thất vật chất ước tính và 90% đối với thiệt hại về tài sản bên thứ ba thuộc trách nhiệm bảo hiểm.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.21	Điều khoản về bảo hiểm cho chi phí khiếu nại và chuẩn bị hồ sơ bồi thường	Nhà thầu đề xuất nội dung phù hợp theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và các quy phạm pháp luật khác có liên quan.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.22	Điều khoản tự động khôi phục số tiền bảo hiểm sau tổn thất	Có nêu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5	<b>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ.</b>		
		Nhà thầu có cam kết: Không vi phạm theo các nội dung quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	Đạt
		Nhà thầu có vi phạm (hoặc chủ đầu tư có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm) theo các nội dung quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	Không đạt
<b>Kết luận:</b>		<b>Tất cả các tiêu chí chi tiết từ 1 đến 5 được xác định là “đạt”.</b>	<b>Đạt</b>
		<b>Có tiêu chí từ 1 đến 5 được xác định là “không đạt”</b>	<b>Không đạt</b>

